

Số: 192/2014/TT-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ

586 TW
22/12/14

Quy định bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hệ thống mục lục ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC).

Điều 1. Bổ sung, sửa tên Tiểu mục được quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC, như sau:

1. Bổ sung Tiểu mục của Mục 2400 “Phí thuộc lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội”, như sau:

Tiểu mục 2417: Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô và phí trông giữ phương tiện tham gia giao thông bị tạm giữ do vi phạm pháp luật.

2. Sửa tên Tiểu mục:

a) Tiểu mục 2321 “Phí sử dụng lề đường, bến, bãi, mặt nước” của Mục 2300 “Phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải” thành Tiểu mục 2321 “Phí sử dụng lề đường, bến, bãi, mặt nước, các công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng khác trong khu kinh tế cửa khẩu”;

b) Tiểu mục 2411 “Phí thẩm định cấp phép hoạt động hóa chất nguy hiểm, thẩm định báo cáo đánh giá rủi ro hóa chất mới sản xuất, sử dụng ở Việt Nam” của Mục 2400 “Phí thuộc lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội” thành Tiểu mục 2411 “Phí thẩm định cấp phép hoạt động hóa chất nguy hiểm, thẩm định báo cáo đánh giá rủi ro hóa chất mới sản xuất, sử dụng ở Việt Nam, đánh giá điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật”;

c) Tiểu mục 2853 “Lệ phí về cấp chứng nhận, cấp chứng chỉ, cấp phép, cấp thẻ, đăng ký, kiểm tra đối với các hoạt động, các ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật” của Mục 2850 “Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến sản xuất,

kinh doanh” thành Tiểu mục 2853 “Lệ phí về cấp chứng nhận, cấp chứng chỉ, cấp phép, cấp giấy phép, cấp thẻ, đăng ký, kiểm tra đối với các hoạt động, các ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật”;

Tiểu mục 2853 dùng để hạch toán cả lệ phí phân bổ kho số viễn thông được quy định tại Thông tư số 202/2013/TT-BTC ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng kho số viễn thông;

d) Tiểu mục 3057 “Lệ phí chứng thực theo yêu cầu hoặc theo quy định của pháp luật” của Mục 3050 “Lệ phí quản lý nhà nước trong các lĩnh vực khác” thành Tiểu mục 3057 “Lệ phí cấp bản sao, chứng thực theo yêu cầu hoặc theo quy định của pháp luật”;

đ) Tiểu mục 4913 “Thu từ các quỹ của doanh nghiệp theo quy định” của Mục 4900 “các khoản thu khác” được bổ sung tại Thông tư số 104/2014/TT-BTC ngày 07 tháng 08 năm 2014 của Bộ Tài chính thành Tiểu mục 4913 “Thu từ các quỹ của doanh nghiệp xổ số kiến thiết theo quy định”.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cấp dưới thực hiện theo quy định tại Thông tư này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể.

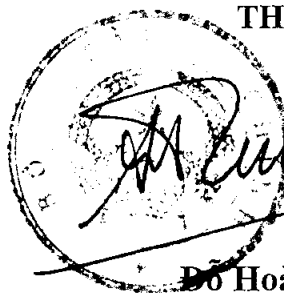
Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2015./

Nơi nhận:

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Cơ quan TW các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục Thuế, Cục Hải quan, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử của Chính phủ/ Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, NSNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn